

Bản án số: 70/2018/HSST
Ngày 25/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Út.

Bà Dương Thị Mỹ Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại Trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2018/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐXXST-HS ngày 11/9/2018 đối với các bị cáo:

1. DƯƠNG VĂN V, sinh năm: 1994, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn L.B1, xã A.H, huyện N.P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn C, sinh năm 1950 và bà Dương Thị L, sinh năm 1954. Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền sự: Ngày 18/12/2012 bị Công an phường K.D, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000đ, đến Nay Dương Văn V chưa nộp tiền phạt.

Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/9/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. PHẠM TRUNG T (Hai Lúa), sinh năm: 1999, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn L.B 1, xã A.H huyện N. P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Cao S sinh năm 1979 và bà Bạch Thị Kim H, sinh năm 1978. Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận trong vụ án khác.(bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1991(có đơn xin xét xử vắng mặt).
 2. Bà Trần Thị Thủy T1, sinh năm 1990. (có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Cùng cư trú: Khu phố 6, phường Đ. L, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971(có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Trú tại: thôn L.B 2, xã A. H, huyện N. P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 31/10/2017 đến ngày 22/3/2018, Dương Văn V và Phạm Trung T đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố P, cụ thể như sau:

- *Vụ thứ nhất:* Khoảng 00 giờ ngày 31/10/2017, Dương Văn V rủ Phạm Trung T đi trộm cắp tài sản thì T đồng ý. V và T đi bộ đến khu phố 6, phường Đ. L, thành phố P thì phát hiện nhà chị Nguyễn Thị Thu T không có ai ở nhà và cửa sau không khóa. V, T đi vào trong nhà tìm tài sản để lấy trộm, khi đến phòng ngủ ở tầng 02 thì thấy có 01 Tivi màn hình phẳng 32 in, hiệu Sony, màu đen treo trên tường, V, T cùng nhau đến tháo Tivi rồi mang về cất giấu ở phòng trọ của V tại thôn L. B 1, xã A. H, huyện N. P. Đến khoảng 14 giờ ngày 02/11/2018, V, T cùng nhau đem Tivi trộm cắp được đến bán cho chị Nguyễn Thị T (Sinh năm 1971, trú tại: Thôn L.B2, xã A. H, huyện N. P), với số tiền 2.400.000 đồng, chia nhau mỗi người 1.200.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Tại Cơ quan điều tra V, T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

- *Vụ thứ hai:* Khoảng 13 giờ ngày 22/3/2018, Dương Văn V một mình đi bộ đến khu phố 6, phường Đ. L thấy ngôi nhà của chị Trần Thị Thủy T1 đang khóa cửa không có ai ở nhà, V nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp tài sản. V về nhà trọ ở thôn L. B 1, lấy cây đục bằng kim loại rồi quay lại nhà chị T1 chui qua hàng rào thép B40 đến cửa sổ bên hông nhà, V dùng cục đá đập vỡ kính cửa sổ rồi lấy cây đục mang theo, đục bung song sắt cửa sổ chui vào nhà chị T1. V đi đến phòng ngủ thấy tủ gỗ, V mở tủ ra thấy bên trong có 01 cái hộp bằng giấy cát tông, V mở hộp giấy cát tông ra lấy trộm số tiền 1.370.000 đồng, 01 chiếc nhẫn vàng, 02 tờ Đô la Mỹ (Mệnh giá mỗi tờ 02 USD), V tiếp tục lục tìm trong tủ và lấy trộm 02 bật lửa Zippo, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh. Sau khi lấy được toàn bộ tài sản nêu trên, V theo đường cũ chui ra khỏi nhà chị T1 rồi về phòng trọ của mình.

Tại Biên bản định giá tài sản số 34, 35 ngày 21/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận 01 Tivi màn hình phẳng 32 in, hiệu Sony, màu đen, trị giá 3.200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 105, màu xanh, trị giá 150.000 đồng; 01 bật lửa Zippo bằng kim loại, có ký hiệu 16, MADE IN USA, trị giá 300.000 đồng; 01 nhẫn vàng tây (vàng bảy tuổi), trọng lượng 1c13.5 (Một chỉ mười ba phân năm ly), trị giá

2.611.000 đồng; 01 bật lửa Zippo bằng kim loại, có ký hiệu 15, MADE IN USA, trị giá 350.000 đồng.

Tại Công văn số: 140 ngày 13/4/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận xác định: Tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với Đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố theo văn bản số 87/TB-NHNN ngày 22/3/2018 áp dụng cho ngày 22/3/2018 là 22.452 Việt Nam đồng = 01 Đô la Mỹ (02 tờ Đô la Mỹ, mệnh giá mỗi tờ 02 USD = 89.808 đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 74/QĐ-KSĐT ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố các bị cáo Dương Văn V và Phạm Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Văn V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn V từ 12(mười hai) đến 15(mười lăm)tháng tù. Đối với Phạm Trung T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Trung T từ 06 (sáu)đến 09(chín)tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Dương Văn V không tranh luận.

Bị cáo Phạm Trung T không tranh luận.

Bị cáo V nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Dương Văn V và Phạm Trung T khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau: Ngày 31/10/2017, tại nhà chị Nguyễn Thị Thu T thuộc khu phố 6, phường Đạo Long, Dương Văn V

và Phạm Trung T đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 Tivi màn hình phẳng 32 in, hiệu Sony, màu đen của chị Thanh, trị giá 3.200.000 đồng. Ngày 22/3/2018, tại nhà chị Trần Thị Thủy T1, thuộc khu phố 6, phường Đ. L, một mình Dương Văn V đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị T1, với tổng trị giá 4.870.808 đồng gồm: Số tiền 1.370.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 105, màu xanh, trị giá 150.000 đồng; 01 bật lửa Zippo bằng kim loại, có ký hiệu 15, MADE IN USA, trị giá 350.000 đồng; 01 bật lửa Zippo bằng kim loại, có ký hiệu 16, MADE IN USA, trị giá 300.000 đồng; 01 nhẫn vàng tây (vàng bảy tuổi), trọng lượng 1c13.5 (Một chỉ mười ba phân năm ly), trị giá 2.611.000 đồng; 02 tờ Đô la Mỹ, mệnh giá mỗi tờ 02 USD = 89.808 đồng. Như vậy, Dương Văn V đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, với tổng trị giá tài sản trộm cắp mà V đã thực hiện là: 8.070.808 đồng. Phạm Trung T đã cùng với Dương Văn V thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản là 01 chiếc Tivi màn hình phẳng 32 in, hiệu Sony, màu đen vào ngày 31/10/2017 với trị giá tài sản trộm cắp là 3.200.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Dương Văn V và Phạm Trung T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có tính đồng phạm giản đơn, nên cần phân tích tính chất mức độ phạm tội của từng bị cáo để có cơ sở cho việc lượng hình.

[4] Bị cáo Dương Văn V có tiền sự về hành vi “trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành nộp phạt, nay lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi cùng với bị cáo Phạm Trung T trộm cắp 01 tivi màn hình phẳng của chị Nguyễn Thị Thu Thanh với trị giá tài sản trộm cắp là 3.200.000 đồng. Ngoài ra, một mình bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thị Thủy T1 có trị giá 4.870.808 đồng. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là: phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại chị Trần Thị Thủy T1 số tiền 1.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với bị cáo Phạm Trung T, khi nghe bị cáo Dương Văn V rủ đi trộm cắp tài sản, lẽ ra bị cáo phải từ chối hoặc ngăn cản nhưng bị cáo lại đồng ý và tham gia tích cực thực hiện hành vi trộm cắp. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 06 tháng tù giam về tội “trộm cắp tài sản” và đang chấp hành án. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho

chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thu Thanh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân xấu: Bị cáo Dương Văn V có 01 tiền sự về trộm cắp tài sản; bị cáo Phạm Trung T đã bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước xử phạt 06 tháng tù giam về hành vi trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử nghĩ cần phải xử phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với chị Nguyễn Thị T là người đã mua Ti vi của Dương Văn V và Phạm Trung T trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu T nhưng chị T1 không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo Dương Văn V và Phạm Trung T, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 cây đục bằng kim loại, hình tròn, màu đen, chiều dài 16,5cm, đường kính 1,5cm, mũi đục dẹt kích thước 02 cm là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 cục đá sau khi sử dụng để đục cửa nhà chị Trần Thị Thủy T1 nhưng V không nhớ rõ vị trí nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thu T 01 Ti vi màn hình phẳng 32 in, hiệu Sony, màu đen. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Quá trình điều tra do không thu hồi được số tiền 1.370.000 đồng; 01 nhẫn vàng tây (vàng bảy tuổi), trọng lượng 1c13.5 (Một chỉ mười ba phân năm ly), trị giá 2.611.000 đồng; 01 bật lửa Zippo bằng kim loại, có ký hiệu 15, MADE IN USA, trị giá 350.000 đồng, nên chị Trần Thị Thủy T yêu cầu Dương Văn V bồi thường số tiền 4.931.000 đồng (*Trong đó có tiền sửa cửa bị hư hỏng là 600.000 đồng*). Hiện Dương Văn V đã bồi thường cho chị Trần Thị Thủy T1 số tiền 1.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, Dương Văn V đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Trần Thị Thủy T1. Vì vậy, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho chị Trần Thị Thủy T1 số tiền còn lại là 3.931.000 đồng.

- Chị Nguyễn Thị T yêu cầu Dương Văn V và Phạm Trung T bồi thường số tiền 2.400.000 đồng. tại phiên tòa hôm nay, Dương Văn V và Phạm Trung T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị T. Vì vậy, bị cáo Dương Văn V và bị cáo Phạm Trung T phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 2.400.000 đồng. Chia phần: mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 1.200.000 đồng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn V và Phạm Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn V 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 20/9/2018.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung T 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 06 (*sáu*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của bản án hình sự sơ thẩm số 13/ 2018/HSST ngày 09/07/2018 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận với bản án hôm nay. Buộc bị cáo Phạm Trung T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/04/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây đục bằng kim loại, hình tròn, màu đen, chiều dài 16,5cm, đường kính 1,5cm, mũi đục dẹt kích thước 02 cm là công cụ phạm tội của bị cáo Dương Văn V theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8 /2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 357; khoản 2 Điều 468; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Dương Văn V phải tiếp tục bồi thường cho chị Trần Thị Thủy T1 số tiền là 3.931.000đ (*Ba triệu chín trăm ba mươi một nghìn đồng*).

Buộc các bị cáo Phạm Trung T và Dương Văn V phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 2.400.000 (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*). Chia phần: Mỗi bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền: 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu người thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2018); vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Út

Dương Thị Mỹ Linh

Trịnh Thị Hồng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Hồng

